TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/DS-ST
Ngày: 23-10-2019
V/v: *"Tranh chấp hụi"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hải.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 113/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2019 về việc*"Tranh chấp hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 50/2019/QĐST-DS, ngày 30 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp D, xã T, huyện N, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Cao Minh T (vắng mặt);

Bà Diệp Ngọc N (vắng mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp D, xã T, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** *Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị G trình bày*: Vào năm 2015, vợ chồng ông Cao Minh T và bà Diệp Ngọc N có mở hụi nhằm góp vốn phát triển kinh tế hộ gia đình ở địa phương, bà có tham gia chơi hụi do vợ chồng ông T, bà N làm chủ.

Đến ngày 15/5/2016 âm lịch chốt hụi lại vợ chồng ông T, bà N còn thiếu bà số tiền 7.300.000 đồng. Sau khi chốt hụi lại bà nhiều lần liên hệ với vợ chồng

ông T, bà N để lấy tiền hụi nhưng ông T, bà N không có thiện chí trả. Do đó bà yêu cầu vợ chồng ông T, bà N trả cho bà số tiền hụi còn thiếu 7.300.000 đồng.

Bị đơn ông Cao Minh T và bà Diệp Ngọc N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông T, bà N luôn vắng mặt và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng nào có liên quan đến vụ án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị G khởi kiện yêu cầu ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N địa chỉ cư trú: Ấp Dinh Cũ, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau trả số tiền hụi còn thiếu. Xét đây là quan hệ dân sự về việc tranh chấp hụi nên yêu cầu của bà G thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng ông T, bà N vắng mặt không lí do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với ông T, bà N.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị G trình bày vào năm 2015 vợ chồng ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N có mở hụi để góp vốn phát triển kinh tế hộ gia đình ở địa phương thì bà N có tham gia chơi hụi do vợ chồng ông T, bà N làm chủ. Sau đó đến ngày 15/5/2016 âm lịch thì giữa bà G và vợ chồng Thới, bà N có chốt hụi lại ông T, bà N cò thiếu bà G số tiền 7.300.000 đồng đến nay ông T, bà N chưa trả cho bà G. Đối với ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tống tụng thông báo cho ông T, bà N biết việc bà G khởi kiện nhưng ông T, bà N cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà G. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án bà G có cung cấp giấy cam kết trả nợ ngày 15/5/2016 âm lịch của vợ chồng ông T, bà N có xác nhận của Chính quyền địa phương. Từ đó, có cơ sở xác định việc vợ chồng ông T, bà N còn nợ bà G số tiền hụi là 7.300.000 đồng là thực tế có xảy ra. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị G về việc yêu cầu ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N trả tiền hụi còn nợ.

Buộc ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N trả cho bà Nguyễn Thị G số tiền 7.300.000 (Bảy triệu ba trăm nghìn) đồng.

[3] Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch bà Nguyễn Thị G không phải chịu. Ngày 17 tháng 6 năm 2019 bà G đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí số 0005775 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau bà G được nhận lại; Án phí dân sự có giá ngạch ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N phải chịu 365.000 đồng. Ông T, bà N có nghĩa vụ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm bà Nguyễn Thị G có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 217; khoản 2 Điều 227; Điều 271, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 468, Điều 471 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị G về việc yêu cầu ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N trả tiền hụi.

Buộc ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N trả cho bà Nguyễn Thị G số tiền 7.300.000 (Bảy triệu ba trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch bà Nguyễn Thị G không phải chịu. Ngày 17 tháng 6 năm 2019 bà G đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí số 0005775 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau bà G được nhận lại; Án phí dân sự có giá ngạch ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N phải chịu 365.000 đồng. Ông T, bà N

có nghĩa vụ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm bà Nguyễn Thị G có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Cao Minh T, bà Diệp Ngọc N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi